TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 904/2019/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 24 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1236/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2019 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Lê Ngọc D, sinh năm 1993; trú tại: Số 62/16 đường Lê Chí D, tổ 16, khu phố 2, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1989; trú tại: 3/3 khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh H và bà Lê Ngọc D tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bình Nhâm, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận kết hôn số 65/2016, ngày 12/8/2016.

Thời gian đầu sau khi kết hôn, bà D và ông H chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, một thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống chung không hạnh phúc, cả hai không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Hiện tại, bà D và ông H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Nguyễn Minh H và bà Lê Ngọc D không có con chung.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Minh H và bà Lê Ngọc D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Lê Ngọc D và ông Nguyễn Minh H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, không có con chung, thỏa thuận không tranh chấp về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành của Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Thuận An không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Minh H và bà Lê Ngọc D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Minh H và bà Lê Ngọc D phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0036009 ngày 12/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Phòng Tư pháp thị xã Thuận An;
- UBND Ủy ban nhân dân phường Bình Nhâm, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu